

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 4688 /TB-HĐTDCC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VH-TT-DL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC THÔNG TIN CƠ SỞ VÀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Số TT	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Thông tin đào tạo								Chứng chỉ bồi dưỡng (nếu có)	Đối tượng ưu tiên	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)
	Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ			Tên trường, cơ sở đào tạo	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Hình thức đào tạo	Xếp loại văn bằng, chứng chỉ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng điều phối thông tin đối ngoại: 01 chỉ tiêu																
1	Bùi Thị Vân	Anh		25/11/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003828	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
2	Nguyễn Thị Phương	Anh		11/02/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Nguyễn Trãi	Quốc tế học	Hàn học	Cử nhân	18/7/2025	NTUCN 00709	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
3	Nguyễn Bích Vân	Anh		21/7/2001	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Báo chí (Chất lượng cao)		Cử nhân	10/4/2024	QC 184102	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
4	Đỗ Hoàng	Anh		29/12/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Quản trị - Luật	Quản trị - Luật	Cử nhân	30/8/2021	UL.B. 0004572	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
							Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Luật Quốc tế - Định hướng nghiên cứu	Luật Quốc tế	Cử nhân	20/02/2025	UL.M. 001410	Chính quy				

5	Mai Thị Linh	Chi		28/7/2003	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003507	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
6	Đình Nguyễn Quỳnh	Châu		19/10/2002	Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế	Truyền thông quốc tế	Cử nhân	03/7/2024	HVNG 002384	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
7	Đỗ Mạnh	Dũng	09/3/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003985	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
8	Nguyễn Tiến	Đạt	11/5/2001		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Victoria, Wellington, New Zealand	Quan hệ quốc tế và Truyền thông	Quan hệ Quốc tế/ Khoa học chính trị/ Truyền thông	Cử nhân	29/7/2024						Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
9	Nguyễn Phạm Vân	Giang		22/11/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003656	Chính quy (Chất lượng cao)	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
10	Lê Thanh	Hoàng	25/7/2003		Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003522	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
11	Trần Thị Thu	Hương		29/4/2002	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Quan hệ quốc tế	Thông tin đối ngoại	Cử nhân	21/6/2024	HBTB 002780	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

12	Phạm Minh Tâm	Hữu	15/10/2001		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật		Cử nhân	28/4/2023	QC 175365	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
13	Hoàng Thị Hoài	Linh		15/9/2001	Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Hà Nội	Quốc tế học - tiếng Anh	Nghiên cứu phát triển	Cử nhân	07/6/2023	BA010523	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
14	Trần Mỹ	Linh		26/5/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Quan hệ quốc tế	Thông tin đối ngoại	Cử nhân	26/6/2025	HBT/B 005039	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
15	Hoàng Văn	Long	30/11/2003		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (chất lượng cao)	Cử nhân	26/6/2025	HBT/B 004993	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
16	Đỗ Nhật	Minh	05/02/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 004144	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
17	Lê Thị Tuệ	Minh		27/7/2003	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế	Truyền thông quốc tế	Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003809	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
18	Bùi Thị Thúy	Nga		05/06/1993	Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Quốc tế học	Quan hệ Quốc tế	Thạc sĩ	12/6/2019	QM 035080	Chính quy				Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

19	Đỗ Thị	Ngoan		07/4/1998	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Hà Nội	Quốc tế học - tiếng Anh		Cử nhân	26/7/2021	BA 005166	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
20	Trần Minh	Ngọc		05/9/2000	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Quốc tế học	Quốc tế học	Cử nhân	12/8/2024	QC191525	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
21	Lê Nữ Nhật	Oanh		02/8/2003	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Quốc tế học		Cử nhân	06/6/2025	032849	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
22	Đặng Trần Thiên	Phúc		27/11/2003	Gia Lai	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003550	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
23	Lê Mạnh	Quốc	11/01/1999		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	25/7/2022	HVNG 000884	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
24	Nguyễn Đình Hào	Thiên	01/5/2003		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Trường Đại học Hà Nội	Quốc tế học		Cử nhân	05/6/2025	BA017581	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
25	Lê Hạnh	Thuần		21/02/2003	Thành phố Huế	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 004197	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

26	Trần Hà	Trang		28/7/2000	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Thạc sĩ	20/5/2025	NG.ThS - 000528	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
							Học viện báo chí và Tuyên truyền	Chính trị học	Truyền thông chính sách	Cử nhân	24/6/2022	020756	Chính quy	Khá			
27	Vũ Hồng	Vân		29/6/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003792	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
28	Thạch Thị Khánh	Vy		03/12/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế	Cử nhân	27/6/2023	HVNG 001981	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
29	Nguyễn Hải	Yến		21/10/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh thành, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Truyền thông quốc tế	Truyền thông quốc tế	Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003571	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
II	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại: 01 chỉ tiêu																
1	Nguyễn Hà Phương	Anh		14/9/1998	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học Viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Thạc sĩ	28/02/2025	NG.ThS - 000505	Chính quy			Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
2	Phạm Hoàng Minh	Anh		23/10/2000	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	07/7/2022	000634	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
3	Lê Ngọc	Ánh		04/11/1999	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước về Xã hội	Cử nhân	01/10/2021	003049	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

4	Bàn Hữu	Bảo	01/02/1999		Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	001835	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Dao	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
5	Trần Thị Lệ	Chi		12/8/1987	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh	Hành chính học (đổi tên Quản lý Nhà nước)		Cử nhân	15/9/2009	A385064	Chính quy	Trung bình khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
6	Trương Quốc	Đạt	08/3/2001		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	20/6/2023	001024	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
7	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp		23/10/1997	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Báo chí	Báo mạng điện tử	Cử nhân	06/6/2019	009013	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
8	Nguyễn Huy	Diệp	22/9/1979		Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Quốc tế học	Quốc tế học	Cử nhân	09/7/2001	B318439	Chính quy	Trung bình - Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
							Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Báo chí		Cử nhân	16/7/2007	QC 052822	Văn bằng 2 (tại chức)	Trung bình khá			
9	Trần Văn	Doanh	08/5/1995		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý công	Cử nhân	06/8/2019	000644	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
10	Nguyễn Khánh	Duy	28/6/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	17/6/2025	HCH.6.00423	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
11	Đinh Thị Châu	Giang		17/10/2002	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003845	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Mường	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
12	Nguyễn Thị Thu	Hà		20/12/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 003847	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

13	Nguyễn Ngọc	Hà	20/4/1995		Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	26/6/2017	219478	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
14	Nguyễn Thu	Hà		09/8/2000	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Báo chí	Báo mạng điện tử	Cử nhân	24/6/2022	020368	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
15	Nguyễn Việt	Hà		09/8/2002	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	31/5/2024	001393	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
16	Thò Bá	Hải	19/7/2002		Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Trường Đại học Vinh	Quản lý nhà nước		Cử nhân	19/6/2024	DHV/C 00069841	Chính quy	Khá		Dân tộc H'Mông	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
17	Đồng Thị Ngọc	Hiền		28/02/2003	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 004102	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
18	Lê Thị Thanh	Hoa		08/8/1997	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	10/7/2019	297915	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
19	Phạm Nguyễn Như	Hoàn		25/10/2003	Lào Cai	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên Truyền	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	26/6/2025	HBT/B 004985	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
20	Nguyễn Quang	Huy	13/8/2003		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 004226	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
21	Đặng Gia	Khánh	24/11/2003		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	20/6/2025	HCH.6. 000999	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
22	Nguyễn Viết Trung	Kiên	20/12/1999		Quảng Trị	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Cử nhân	31/5/2024	001452	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

23	Trần Thị Ngọc	Kiên		23/12/1985	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Báo chí	Báo phát thanh	Cử nhân	01/9/2021	019345	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
24	Nguyễn Trần Khánh	Linh		07/01/2001	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên Truyền	Quản lý nhà nước	Quản lý hành chính nhà nước	Cử nhân	16/10/2023	HBT/B 001688	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
25	Nguyễn Khánh	Linh		16/12/1997	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	24/10/2019	298724	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
26	Lê Phương	Linh		09/11/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	14/7/2025	HVNG 004131	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
27	Trần Mai	Linh		09/9/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên Truyền	Quan hệ quốc tế (Chất lượng cao)	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (chất lượng cao)	Cử nhân	21/6/2024	HBT/B 002748	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
28	Nguyễn Hà Phương	Linh		09/12/1997	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Cử nhân	06/8/2019	000827	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
29	Dương Thị	Linh		16/6/1999	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	01/10/2021	000664	Chính quy	Khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
30	Nguyễn Trúc	Mai		28/02/2002	Quảng Trị	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	03/7/2024	HVNG 002512	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
31	Hà Lê Huyền	My		10/11/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Đại học Tổng hợp Ngôn ngữ Quốc gia Moscow	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	10/7/2025	107704 0533687	Chính quy	Xuất sắc			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

32	Hà Thị	Nga		20/10/1989	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	29/10/2012	014961	Chính quy	Trung bình khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
33	Phạm Công	Nguyễn	02/3/1994		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	002338	Chính quy	Khá		Hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
34	Lê Hiếu	Nhiên		10/12/2003	Quảng Trị	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Báo chí và Tuyên Truyền	Quan hệ quốc tế	Thông tin đối ngoại	Cử nhân	26/6/2025	HBT/B 005047	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
35	Nguyễn Thị	Phương		23/6/1999	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	01/10/2021	002179	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
36	Nguyễn Hoa	Trà		07/4/1997	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện báo chí và Tuyên truyền	Quan hệ quốc tế	Quan hệ Chính trị và Truyền thông quốc tế	Cử nhân	01/9/2021	019543	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
							Học viện báo chí và Tuyên truyền	Chính trị học	Quản lý hoạt động-tư tưởng - văn hóa	Cử nhân	31/8/2020	017500	Chính quy	Khá			
37	Nguyễn Quang	Thắng	30/9/2001		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước về kinh tế	Cử nhân	03/8/2023	HCH.6. 000043	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
38	Nguyễn Trọng	Thành	24/6/2001		Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	07/7/2025	HCH.6. 001825	Chính quy	Giỏi		Con đẻ của Bệnh binh tỉ lệ MSLĐ 71%	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
39	Nguyễn Xuân	Thành	11/8/1991		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	28/9/2017	216971	Chính quy	Khá		Dân tộc Mường	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
40	Đỗ Thị	Thảo		31/01/2001	Lào Cai	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Ngoại giao	Quan hệ quốc tế		Cử nhân	25/11/2024	HVNG 002665	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại

41	Phạm Văn	Vinh	25/01/2001		Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	16/11/2024	HCH.6. 003403	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin đối ngoại
III	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở: 01 chỉ tiêu																
1	Trịnh Hải	Anh		18/10/1999	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý tổ chức và nhân sự	Cử nhân	05/10/2021	002370	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
2	Nguyễn Văn	Anh	10/4/2001		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thăng Long	Truyền thông đa phương tiện	Truyền thông báo chí	Cử nhân	20/3/2024	T26043	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
3	Nguyễn Phương	Anh		30/9/2002	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	31/5/2024	001337	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
4	Lưu Thị Lan	Anh		02/5/1997	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Tài chính công	Cử nhân	14/10/2020	000990	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
5	Trịnh Thị Tú	Anh		24/8/1998	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Chính sách công	Cử nhân	14/10/2020	001278	Chính quy	Khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
6	Lê Phương	Anh		02/10/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	001806	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
7	Lò Văn	Chính	15/5/1998		Sơn La	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	08/7/2020	000387	Chính quy	Khá		Dân tộc Thái	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
8	Dương Hoàng	Chung		28/02/1987	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học (đổi tên Quản lý Nhà nước)	Quản lý tổ chức và nhân sự	Cử nhân	24/7/2012	045543	Chính quy	Khá		Con đẻ người hoạt động kháng chiến nhiệm chất độc hóa học	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

9	Nông Thị	Cơ		17/3/1993	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	05/8/2015	161476	Chính quy	Khá		Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
10	Hoàng Văn	Cường	21/5/1993		Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thành Đông	Quản lý nhà nước		Cử nhân	11/11/2022	17100906	Vừa làm vừa học	Khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
11	Nguyễn Hữu	Điền	25/10/2001		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	20/6/2023	001026	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
12	Bùi Ngọc	Diệp	20/8/2002		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật		Cử nhân	31/01/2024	HLU 014303	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
13	Lưu Thị	Dịu		29/6/1997	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước về đô thị	Cử nhân	06/8/2019	000191	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
14	Mai	Giang	26/5/1995		Đà Nẵng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	14/8/2019	001501	Chính quy	Trung bình khá		Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
15	Lâm Thị Minh	Hằng		29/01/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Quản lý nhà nước	Quản lý xã hội	Cử nhân	21/6/2024	HBT/B 002904	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
16	Đỗ Tiến	Hiệp	18/4/1998		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	05/11/2020	001024	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
17	Võ Minh	Hiếu	03/7/1993		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Quy Nhơn	Quản lý nhà nước		Cử nhân	11/12/2020	0002222	Vừa làm vừa học	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

18	Hà Quang	Hùng	27/12/1998		Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	14/01/2022	003198	Chính quy	Khá		Dân tộc Mường	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
19	Ma Thu	Hương		21/11/1996	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Báo chí		Cử nhân	28/6/2019	0059427	Chính quy	Khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
20	Phan Thị Thu	Hương		09/6/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Quản lý thông tin (Chất lượng cao)	Quản lý thông tin	Cử nhân	23/6/2025	QC196314	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
21	Lăng Thị Thu	Hương		26/3/1996	Cao Bằng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Báo chí	Báo in	Cử nhân	26/9/2018	006181	Chính quy	Khá		Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
22	Đặng Tuấn	Kiệt	10/9/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	17/6/2025	HCH.6.000460	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
23	Kiều Khánh	Linh		06/02/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viên Thanh thiếu niên Việt Nam	Quan hệ công chúng		Cử nhân	04/7/2025	002009	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
24	Trần Quang	Minh	18/12/2003		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	17/6/2025	HCH.6.000478	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
25	Bê Hoài	Ngọc		11/4/2003	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Quan hệ công chúng		Cử nhân	10/4/2025	QC 195035	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
26	Trần Kim	Nguyệt		01/02/2001	Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	26/8/2023	HCH.6.001226	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

27	Nguyễn Minh	Phương		27/10/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Quản lý nhà nước	Quản lý xã hội	Cử nhân	26/6/2025	HBT/B 004723	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
28	Phạm Thục	Quyên		19/9/2003	Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính và Quản trị công	Quản lý nhà nước		Cử nhân	17/6/2025	HCH.6. 000410	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
29	Nguyễn Văn Ngọc	Sinh	10/01/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	002140	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
30	Nguyễn Thị Thu	Thảo		22/5/2001	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thăng Long	Truyền thông đa phương tiện	Truyền thông - Báo chí	Cử nhân	10/10/2023	T25205	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
31	Nguyễn Thị Thanh	Thúy		14/8/2003	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	002187	Chính quy	Giỏi		Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
32	Đặng Thu	Thùy		16/11/1995	Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Hòa Bình	Quan hệ công chúng		Cử nhân	08/8/2018	1622822	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
33	Phạm Thị Ngọc	Thúy		01/5/1991	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Báo chí học	Phát thanh truyền hình và báo mạng điện tử	Thạc sĩ	18/6/2024	HBT/M 000717	Chính quy				Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Trường Đại học Đà Lạt	Tiếng anh	Tiếng Anh tổng hợp	Cử nhân	16/9/2014	87026	Chính quy	Trung bình			
34	Bùi Thu	Trang		18/12/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	31/12/2023	HCH.6. 001652	Chính quy	Trung bình			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

35	Lê Vương	Trung	28/10/2002		Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2025	002223	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
36	Tạ Hữu	Tuấn	19/9/1998		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước về Đô thị	Cử nhân	01/10/2021	000676	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
37	Hoàng Hữu	Vượng	24/9/2002		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước		Cử nhân	29/6/2024	HCH.6.001891	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
IV	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở: 01 chỉ tiêu																
1	Phan Mạnh	Hùng	23/12/2002		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông	Truyền thông đa phương tiện		Cử nhân	10/4/2025	D13770	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
2	Hoàng Thanh	Tùng	12/9/1992		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Giao thông vận tải	Kỹ thuật điện tử - Viễn thông	Kỹ thuật viễn thông	Kỹ sư	04/3/2024	D034935	Liên thông chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
3	Nguyễn Minh	Quân	12/8/2002		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn Thông	Truyền thông đa phương tiện		Cử nhân	14/8/2024	D13079	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

4	Nguyễn	Duy	15/5/2001		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	Cử nhân	01/8/2023	HUNRE Đ05032	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
5	Hoàng Đức	Long	12/10/1991		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin	Kỹ sư	29/7/2014	230700	Vừa làm vừa học	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
6	Tăng Trần	Tiến	26/9/1987		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Phương Đông	Công nghệ thông tin - Công nghệ phần mềm		Kỹ sư	21/01/2011	00002132	Chính quy	Trung bình			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
7	Nguyễn Xuân	Vinh	07/02/2002		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Công nghệ thông tin - truyền thông		Cử nhân	14/11/2023	1010042 02000286	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
V	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở: 01 chỉ tiêu																
1	Nguyễn Văn	Anh	14/12/2002		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Công đoàn	Quản trị kinh doanh		Cử nhân	11/6/2024	008813	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

2	Nguyễn Thị Kiều	Anh		27/12/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Tài chính	Kinh tế	Kinh tế đầu tư tài chính	Cử nhân	25/9/2024	0020422	Chính quy	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
3	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh		20/4/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế	Kinh tế và quản lý đô thị	Cử nhân	23/01/2025	000365	Chính quy	Xuất sắc		
4	Trần Quỳnh	Anh		01/02/1993	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Hà Nội	Quản trị kinh doanh - Tiếng Anh		Cử nhân	30/12/2015	141300	Chính quy	Trung bình khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
5	Tô Thục	Anh		01/11/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Chính sách và Phát triển	Luật Kinh tế	Luật đầu tư kinh doanh	Cử nhân	06/5/2025	004195	Chính quy	Khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

6	Phạm Phương	Anh		10/9/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học Xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Khoa học quản lý	Quản lý nguồn nhân lực	Cử nhân	04/7/2023	QC178939	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
7	Nguyễn Duy	Chính		22/9/2000	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học Viện Nông Nghiệp Việt Nam	Kinh tế		Cử nhân	30/01/2023	005363		Khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
8	Nguyễn Đình	Đại		09/12/1995	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Viện Đại học Mở Hà Nội	Luật	Luật Kinh tế	Cử nhân	02/8/2017	1536785	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Học viện Khoa học Xã hội	Luật Kinh tế	Luật Kinh tế	Thạc sĩ	30/11/2020	HM005555	Chính quy không tập trung				
9	Nguyễn Duy	Đạt		17/9/2000	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Tài chính - Quản trị Kinh Doanh	Kinh tế	Quản lý kinh tế	Cử nhân	11/4/2024	B002490	Chính quy	Khá		Đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

10	Hoàng Việt	Dương	30/7/2001		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học Viện Nông Nghiệp Việt Nam	Kinh tế	Kinh tế phát triển	Cử nhân	25/01/2024	008008	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
11	Đỗ Trần Ánh	Dương		16/10/2003	Hưng Yên	'Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Chính sách và Phát triển	Kinh tế	Đầu tư	Cử nhân	08/8/2025	004572	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
12	Vàng A	Già	01/4/1994		Điện Biên	'Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế	Kinh tế phát triển	Cử nhân	22/10/2018	015158	Chính quy	Trung bình khá		Dân tộc Mông	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
13	Lê Thị Phương	Hà		29/7/1999	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Ngoại thương	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh quốc tế	Cử nhân	24/01/2022	FTU.CN/21302	Chính quy	Khá		Con thương binh 4/4: 28%	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
14	Vương Trần Việt	Hà		24/10/1995	Tuyên Quang	'Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật Kinh tế		Cử nhân	30/7/2020	HLU 001789	Chính quy VB2	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Kế toán	Kế toán kiểm toán	Cử nhân	25/4/2017	185908	Chính quy	Khá			

15	Ngô Mai	Hạnh		10/8/2001	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật Kinh tế		Cử nhân	15/6/2023	HLU 012497	Chính quy	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
16	Nông Thị	Hiền		26/3/1998	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Khoa học quản lý	Quản lý hành chính	Cử nhân	10/10/2022	QC 173771	Chính quy	Khá	Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
17	Doanh Thu	Hiền		02/3/2001	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật kinh tế		Cử nhân	15/6/2023	HLU 012669	Chính quy	Giỏi	Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
18	Phan Thị Khánh	Hòa		12/2/2003	Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Lao động - Xã hội	Luật Kinh tế		Cử nhân	06/6/2025	LDXH016941	Chính quy tập trung	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

19	Trần Thế	Hoàng	09/10/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	Kinh tế phát triển (Chất lượng cao)	Cử nhân	24/10/2024	QC 193304	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
20	Nguyễn Khánh	Linh	10/6/1996	Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật Kinh tế	Cử nhân	12/6/2018	0005877	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
						Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật Kinh tế	Thạc sĩ	22/01/2021	HLU00392	Chính quy					
21	Phạm Ngọc	Linh		26/4/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thành phố New York	Kinh tế	Quản trị kinh doanh	Cử nhân	15/6/2023	7102-1000117002	Đào tạo nước ngoài	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
22	Phạm Thùy	Linh		26/12/2003	Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển	Cử nhân	30/6/2025	QC 199915	Chính quy	Khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
23	Phạm Nhật	Linh		29/10/2000	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế	Quản lý công và chính sách	Cử nhân	14/6/2022	016561	Chính quy	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Trường Đại học Bournemouth	Kinh tế kinh doanh, Marketing và Quảng cáo	Truyền thông	Thạc sĩ	18/9/2023		Chính quy	Giỏi		

24	Hoàng Thị Thiên	Lý		12/6/1996	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hậu cần	Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân	08/10/2019	1801563	Chính quy	Trung bình khá		Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
25	Nguyễn Văn Thành	Long	19/02/2000		Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Quốc dân	Thống kê kinh tế	Cử nhân	30/6/2022	016309	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Đại học Kinh tế Quốc dân	Tài chính - Ngân hàng	Thạc sĩ	22/01/2025	000334	Chính quy				
26	Lê Hoàng Thanh	Mai		22/7/2002	Quảng Trị	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật kinh tế	Luật Kinh tế	Cử nhân	27/6/2024	HLU 016455	Chính quy	Khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
27	Nguyễn Quang	Minh	04/9/1999		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Luật Kinh tế	Cử nhân	26/4/2022	033109	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

28	Nguyễn Hồng	Minh		20/12/2001	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	Kinh Tế phát triển	Cử nhân	10/8/2023	022813	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
29	Nguyễn Bá	Minh	22/01/1981	Hà Nội	'Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế	Luật Quốc tế	Cử nhân	05/11/2003	535706	Chính quy	Trung bình			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
						Đại học Kinh tế Quốc dân (Trung tâm Pháp - Việt CFVG) (Học bằng tiếng Anh)	Quản trị kinh doanh		Thạc sĩ	20/02/2012	HN44/K18A		Giỏi				
30	Lê Minh	Ngọc		08/12/2000	Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Nga mang tên G.V.PLEKHANOV	Kinh tế	Cử nhân	13/7/2023	107734 0171990	Chính quy				Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
31	Dương Thị Kim	Oanh		25/11/2002	Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Vinh	Luật Kinh tế	Cử nhân	26/6/2025	DHV/C 00076563	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
32	Nguyễn Thị Kim	Ngân		14/5/1999	Hà Nội	'Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành chính và quản trị công	Quản lý công		Thạc sĩ	04/4/2025	HCH.7.00008 6	Chính quy			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở	
							Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Chính sách công	Cử nhân	01/10/2021	000744	Chính quy				Khá
							Đại học Công nghiệp Việt Trì	Ngôn ngữ Anh			30/12/2024	VUI 004134	Chính quy				Khá

33	Nguyễn Minh	Quang	18/9/2002		Hung Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thủy Lợi	Kinh tế	Kinh tế đầu tư	Cử nhân	26/9/2024	TLU 03.002927	Chính quy	Trung bình khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
34	Hoàng Hoa	Quỳnh		10/7/1999	Lào Cai	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Chính sách và Phát triển	Kinh tế	Đầu tư	Cử nhân	14/5/2024	002766	Chính quy	Trung bình khá	Dân tộc Tày	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
35	Đào Trần Việt	Sơn	13/8/2002		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	Kinh tế (Chất lượng cao)		Cử nhân	16/7/2024	QC 190440	Chính quy	Khá		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
36	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh		08/9/2001	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật Kinh tế		Cử nhân	22/01/2024	HLU 014090	Chính quy	Giỏi		Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

37	Bùi Hoàng	Thu		23/10/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản lý công	Cử nhân	16/8/2024	031955	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
38	Đào Thanh	Thúy		28/11/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thương Mại	Luật kinh tế	Cử nhân	31/12/2020	TMU.7.001692	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
							Trường Đại học Ngoại thương	Kinh tế quốc tế	Thạc sĩ	25/9/2023	FTU.ThS/02326	Chính quy				
39	Nguyễn Linh	Trang		14/12/2000	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Lao động Xã hội	Luật Kinh tế	Cử nhân	22/7/2022	LDXH 006279	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
40	Đỗ Quang	Trung		27/5/1996	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học Viện Nông nghiệp Việt Nam	Kinh tế	Quản lý kinh tế	Cử nhân	15/8/2019	000314	Chính quy	Khá	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

41	Nguyễn Đức	Tùng	02/4/1991		Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Hành Chính và Quản trị công	Quản lý công		Thạc sĩ	04/4/2025	HCH.7.000018	Chính quy				Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
42	Hoàng Thị Thu	Uyên		05/7/2000	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đại học Thương mại	Luật Kinh tế		Cử nhân	02/3/2022	TMU.7.005262	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
43	Luân Thị Thu	Uyên		08/9/2000	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển	Cử nhân	30/6/2022	015303	Chính quy	Khá		Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
44	Bùi Ái	Vy		27/3/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Học viện Báo chí và Tuyên Truyền	Kinh tế	Quản lý kinh tế	Cử nhân	26/6/2025	HBT/B.004565	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở

45	Luu Long	Vũ	29/6/2003		Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Trường Đạo học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Cử nhân	28/5/2025	HUNRE Đ14031	Chính quy	Khá			Lĩnh vực quản lý thông tin cơ sở
VI	Chuyên viên tổng hợp, Văn phòng: 01 chỉ tiêu																
1	Đoàn Kim	Chi		29/9/2003	Thái Nguyên	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ngôn ngữ học		Cử nhân	23/6/2025	QC 196180	Chính quy	Giỏi			Lĩnh vực văn phòng
2	Bùi Thị Xuân	Hương		21/7/1983	Hà Tĩnh	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ngôn ngữ học		Thạc sĩ	02/6/2009	QM 008564	Chính quy không tập trung				Lĩnh vực văn phòng
							Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ngôn ngữ học		Cử nhân	20/6/2005	QC 032765	Chính quy				
3	Vũ Xuân	Kỳ	16/7/2002		Hải Phòng	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật		Cử nhân	06/6/2025	HLU 017949	Chính quy	Khá			Lĩnh vực văn phòng
4	Trần Thị	Liên		16/7/2003	Hà Nội	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật		Cử nhân	14/7/2025	HLU 019050	Chính quy	Khá		Dân tộc Mường	Lĩnh vực văn phòng
5	Nguyễn Thị Minh	Ngọc		09/7/1997	Hà Nội	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật		Cử nhân	02/11/2021	HLU 006344	Chính quy	Khá			Lĩnh vực văn phòng
VII	Văn thư viên, Văn phòng: 01 chỉ tiêu																
1	Nguyễn Quỳnh	An		20/8/2000	Nghệ An	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Lưu trữ học		Cử nhân	14/7/2022	004168	Chính quy	Khá			Lĩnh vực văn phòng
2	Nguyễn Thảo	Anh		05/5/1993	Quảng Trị	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Lao Động - Xã hội	Công tác xã hội		Cử nhân	14/6/2016	1244963	Chính quy	Khá	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ Soán thảo văn bản, Văn thư, Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
							Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ngôn ngữ Anh		Cử nhân	03/4/2024	QC 183622	Vừa học vừa làm	Khá			

3	Vũ Thị Ngọc	Anh		06/7/2002	Hải Phòng	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Công đoàn	Luật		Cử nhân	11/6/2024	007942	Chính quy	Khá	Chứng chỉ Văn thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
4	Lê Thị	Dung		23/8/1995	Hà Nội	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Kỹ sư	26/6/2019	542404	Chính quy	Khá	Chứng chỉ kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, văn phòng và văn thư lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
5	Vũ Thị Hương	Giang		16/6/1995	Hải Phòng	Văn thư viên, Văn phòng	Đại học Văn hóa Hà Nội	Bảo tàng học		Cử nhân	26/01/2018	208498	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
6	Trịnh Thanh	Hà		06/02/1983	Hà Nội	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng		Cử nhân	02/7/2013	QC 109720	Vừa làm vừa học	Trung bình khá			Lĩnh vực văn phòng
7	Nguyễn Thị	Hà		26/5/1995	Hà Tĩnh	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Quản lý xây dựng	Quản lý xây dựng (đô thị)	Kỹ sư	28/02/2019	601717	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
8	Phạm Xuân	Hòa	20/12/1992		Ninh Bình	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Thương mại	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Cử nhân	22/5/2014	813700	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
							Trường Đại học Luật Hà Nội	Luật	Luật	Cử nhân	15/9/2022	HLU010047	Chính quy VB2	Giỏi			
9	Nguyễn Thị	Hòa		19/4/1991	Hà Nội	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Vật lý		Cử nhân	12/5/2015	1257471	Chính quy - Liên thông	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
10	Đặng Thị Ngọc	Hiệp		07/5/1998	Hà Tĩnh	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	05/8/2021	002149	Chính quy	Giỏi	Bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư - lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
11	Mạc Huệ	Liên		02/10/1999	Cao Bằng	Văn thư viên, Văn phòng	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	01/10/2021	000665	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
12	Hạ Thị Hải	Mây		25/3/1996	Thái Nguyên	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Khoa học Xã Hội và Nhân văn	Quản trị văn phòng		Cử nhân	25/6/2019	QC148931	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ	Dân tộc Tày	Lĩnh vực văn phòng
13	Đinh Thị	Minh		28/9/1999	Hà Nội	Văn thư viên, Văn phòng	Đại học Lao động Xã hội	Quản trị nhân lực		Cử nhân	06/4/2022	LDXH 005157	Chính quy	Khá	Chứng chỉ kỹ năng nghiệp vụ hành chính - văn phòng và văn Thư - lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng

14	Phan Thị	Nhung		10/02/1993	Nam Định	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Vật lý		Cử nhân	28/7/2015	1132648	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
15	Hàn Hồng	Trang		12/3/1997	Thanh Hóa	Văn thư viên, Văn phòng	Học viện Quản lý Giáo dục	Tâm lý học giáo dục		Cử nhân	22/11/2019	HVQ.CN 000126	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
16	Hoàng Thị Huyền	Trang		15/02/1990	Lạng Sơn	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Tiếng Anh		Cử nhân	16/5/2013	488167	Chính quy	Trung bình	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ	Dân tộc Tày	Lĩnh vực văn phòng
17	Lê Xuân	Trình	25/11/1995		Hưng Yên	Văn thư viên, Văn phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai		Cử nhân	08/8/2017	201537	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
18	Đan Thu	Thảo		23/5/1998	Ninh Bình	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Sư phạm tiếng Nga		Cử nhân	06/7/2020	QC154269	Chính quy	Khá	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
19	An Thị Thu	Thủy		20/12/1995	Hưng Yên	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Toán học		Cử nhân	18/5/2017	1523658	Chính quy	Giỏi	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
							Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Lý luận và phương pháp dạy học môn Toán		Cử nhân	21/01/2020	B000047	Chính quy	Giỏi			
20	Lê Thị Thùy	Vân		22/8/1996	Phú Thọ	Văn thư viên, Văn phòng	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Quản lý nhà nước		Cử nhân	04/7/2018	244052	Chính quy	Khá	Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ		Lĩnh vực văn phòng
21	An Vũ Tùng	Lâm	01/01/1995		Ninh Bình	Văn thư viên, Văn phòng	Học viện Hành chính Quốc gia	Luật hiến pháp và Luật hành chính		Thạc sĩ	15/12/2020	000720	Chính quy		Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ	Con thương binh loại A (61%)	Lĩnh vực văn phòng
							Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước	Thanh tra	Cử nhân	26/6/2017	219457	Chính quy	Giỏi			